TAND HUYỆN H **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HS-ST
Ngày 24 tháng 3 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Chuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Loan

Ông Nguyễn Ngọc Trứ

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuần- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thúy- Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H - sinh năm 1994,

Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam

Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa lớp: 12/12.

Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1965

Con bà: Đặng Thị Huyền N, sinh năm 1969

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện tại ngoại. Có mặt.

** Bị hại:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1998 (Có mặt)

Cư trú: Thôn T, xã B, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

** Người làm chứng:*

- Anh Ngô Xuân H, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Cư trú: Thôn C, xã B, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Ngô Văn B, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Cư trú: Thôn C, xã B, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/12/2019, chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1998 ở thôn Đ (nay là thôn T), xã B, huyện H, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô theo đường 295 từ thị trấn T về nhà, khi qua đoạn đường gần Công ty may Việt Pan thuộc địa bàn xã D, huyện H thì Nguyễn Văn H, sinh năm 1994 ở thôn T, xã Đ huyện H là người yêu cũ của chị T đi cùng chiều và nhìn thấy chị T. H điều khiển xe mô tô gần sát chị T và hỏi "Đi đâu về đấy". Lúc này, chị T chưa nhận ra H và nói "Ơ thần kinh à". Chị T và H tiếp tục điều khiển xe mô tô đến đoạn đường thuộc thôn Đ, xã D. H bảo chị T dừng lại để nói chuyện, chị T dừng xe và hô "Cướp, giết người". Sau đó, chị T điều khiển xe đi tiếp, H điều khiển xe theo sau. Khi đi qua C, xã B, huyện H khoảng 30 m thì H điều khiển xe vượt lên, chặn đầu xe của chị T và yêu cầu chị T dừng lại để nói chuyện. Chị T dừng xe lại và nói " Mày thần kinh à, muốn chết thì chết một mình đi". H đi bộ tiến lại gần chị T nói "Sao lại chửi" thì chị T hô "Cướp, giết người". H tát chị T một cái vào má trái, chị T lại hô "Cướp, giết người" H lại tát chị T một cái nữa vào má trái. Sau đó, có anh Ngô Văn B và anh Ngô Văn H nhà ở gần đó chạy ra can ngăn. Chị T đứng ra phía sau anh B và anh H. H nói "Tao cướp cái gì của ai, tao giết ai". Chị T nhờ anh B và anh Hgọi báo Công an giúp thì H nói "Có báo không, tao báo hộ". Lúc này, chị T lấy chiếc điện thoại Iphone 7plus màu vàng gold từ túi xách ra thì H dùng tay giật chiếc điện thoại của chị T ném mạnh xuống nền đường nhựa làm chiếc điện thoại vỡ thành 04 mảnh. Sau đó, H điều khiển xe mô tô đi về nhà. Chị T trình báo Công an xã B đến làm việc và giao nộp cho Công an xã 04 mảnh vỡ của chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu vàng gold Model A1784FCCID: BCG-E3092AIC579C-E3092A.

Ngày 23/12/2019, Công an xã B bàn giao đơn trình báo của chị Nguyễn Thị T cùng toàn bộ tài liệu, vật chứng là chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu vàng gold bị vỡ thành 04 mảnh cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H. Ngày 26/12/2019, Chị Nguyễn Thị T giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra 01 hóa đơn mua chiếc điện thoại Iphone 7Plus màu vàng gold ngày 17/02/2019 giá 10.000.000 đồng.

Ngày 27/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện H có yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu vàng gold của chị T bị đập vỡ. Ngày 08/01/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận: Chiếc điện thoại Iphone 7Plus 32G màu vàng gold Model A1784FCCID: BCG-E3092AIC579C-E3092A có giá 6.500.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng).*

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 20 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "*Hủy hoại tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đồng ý với kết luận định giá do Hội đồng định giá quyết định. Ngoài hành vi phạm tội này thì bị cáo không thực hiện hành vi nào khác chưa bị phát hiện. Bị cáo đã nộp số tiền 6.500.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H để bồi thường thiệt hại cho chị T. Bị cáo biết mình đã sai, đã vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

- Bị hại là chị Nguyễn Trang trình bày: Giữa chị và bị cáo trước đây có quan hệ tình cảm với nhau. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa về hành vi đập vỡ chiếc điện thoại của chị là đúng. Nay chị yêu cầu bị cáo bồi thường cho chị số tiền 6.500.000 đồng do chiếc điện thoại của chị bị đập vỡ. Về hình phạt đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật, xét xử đúng người đúng tội. Đối với chiếc điện thoại bị đập vỡ không còn giá trị sử dụng, chị không có ý kiến và không yêu cầu xin lại chiếc điện thoại này, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Hội đồng xét xử công bố một số tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Hủy hoại tài sản*".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 07 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng.

Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01điện thoại Iphone 7 Plus 32G màu vàng Gold Model A1784FCCID: BCG-E3092AIC579C-E3092A bị vỡ thành 04 mảnh do không còn giá trị sử dụng.

4. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 6.500.000 đồng.

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 15/12/2019, tại đường 295 thuộc địa phận thôn C, xã B, huyện H. Nguyễn Văn H đã có hành vi hủy hoại chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus 32G màu vàng gold Model A1784FCCID: BCG-E3092AIC579C-E3092A của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1998 ở thôn Tam Hợp, xã B, huyện H. Trị giá tài sản bị hủy hoại là 6.500.000 đồng *(Sáu triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "*Hủy hoại tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã cố ý hủy hoại tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự gì.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra

ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã nộp số tiền 6.500.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H để bồi thường thiệt hại khắc phục H quả cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Từ những nhận định trên đây, thấy bị cáo là người có nhân thân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ cư trú rõ ràng. Do vậy, không cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Nguyễn Thị T yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 6.500.000 đồng. Bị cáo đã nộp đủ số tiền 6.500.000 đồng tại cơ quan thi hành án để bồi thường khắc phục H quả cho chị T. Chị T được nhận số tiền này do bị cáo nộp.

[8] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Cần tịch thu tiêu hủy 01điện thoại Iphone 7 Plus 32G màu vàng Gold Model A1784FCCID: BCG-E3092AIC579C-E3092A bị vỡ thành 4 mảnh do không còn giá trị sử dụng.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Hủy hoại tài sản*";

2. Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 136 ; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

2.1- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92- Luật thi hành án hình sự.

2.2- Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị T được nhận bồi thường số tiền 6.500.000 đồng do bị cáo Nguyễn Văn H nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo biên lai số AA/2016/0002010 ngày 23/3/2020.

2.3- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01điện thoại Iphone 7 Plus 32G màu vàng Gold Model A1784FCCID: BCG-E3092AIC579C-E3092A bị vỡ thành 4 mảnh.

2.4- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

2.5- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

2.6- Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Chuyền